

TÀI LIỆU ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKI - NGHỀ TIN HỌC 8
NĂM HỌC 2021-2022

Câu 1: Trong máy tính, có mấy dạng thông tin cơ bản?

- A. Văn bản, hình ảnh, mùi vị
- B. Văn bản, hình ảnh, âm thanh
- C. Hình ảnh, âm thanh, mùi vị
- D. Hình ảnh, âm thanh, cảm xúc

Câu 2: Để soạn thảo văn bản tiếng Việt trong chương trình Word, sau khi đã nạp Unikey, chọn bảng mã Unicode, ta cần:

- A. Bộ font chữ Việt
- B. Bật chế độ gõ tiếng Việt, chọn kiểu gõ phù hợp
- C. Chọn kiểu gõ phù hợp, font bắt đầu bằng VNI-....
- D. Tắt chế độ gõ tiếng Việt, chọn font chữ Arial

Câu 3: Để chèn thêm các kí tự đặc biệt vào đầu đoạn văn bản ta chọn công cụ

- A.  Line and Paragraph Spacing
- B.  Numbering
- C.  Increase Indent
- D.  Bullets

Câu 4: Để chèn kí tự đặc biệt (VD: ) vào văn bản, ta chọn:

- A. Insert → Symbol
- B. Insert → Word Art
- C. Insert → Picture
- D. Insert → Text Box

Câu 5: Để định dạng chữ cái rơi xuống đầu đoạn văn bản, ta chọn chức năng:

- A. Text Box
- B. Header
- C. Clip Art
- D. Drop Cap

Câu 6: Để lưu file với tên khác trong Word, ta dùng lệnh:

- A. File → Save
- B. File → Save As
- C. File → Close
- D. File → Exit

Câu 7: Em sử dụng những nút lệnh nào sau đây để sao chép và dán văn bản?

- A.  và 
- B.  và 
- C.  và 
- D.  và 

Câu 8: Khi soạn thảo văn bản phím Home có tác dụng

- A. Di chuyển con trỏ về đầu dòng hiện tại
- B. Di chuyển con trỏ về cuối dòng hiện tại
- C. Di chuyển con trỏ về đầu văn bản
- D. Di chuyển con trỏ về cuối văn bản

Câu 9: Trong Word, sau khi gõ một đoạn văn bản, nhấn giữ Ctrl sau đó lần lượt nhấn các phím A, B, E, S. Ý nghĩa các thao tác trên là:

- A. Chọn một dòng văn bản, định dạng in đậm chữ, canh phải, lưu lại
- B. Chọn một đoạn văn bản, định dạng in đậm chữ, canh trái, lưu lại
- C. Chọn toàn bộ văn bản, định dạng in đậm chữ, canh dàn đều 2 lề, lưu lại
- D. Chọn toàn bộ văn bản, định dạng in đậm chữ, canh giữa, lưu lại

Câu 10: Trong soạn thảo văn bản, nhấn Enter một lần để

- A. Phân cách giữa các kí tự
- B. Phân cách giữa các đoạn
- C. Phân cách giữa các từ
- D. Phân cách giữa các trang

Câu 11: Để canh phần văn bản được chọn ở vị trí giữa trang, ta nhấn tổ hợp phím

- A. Ctrl + E
- B. Ctrl + L
- C. Ctrl + C
- D. Ctrl + R

Câu 12: Tổ hợp phím tắt để đóng chương trình đang mở:

- A. Ctrl + Alt + F4
- B. Ctrl + F4
- C. Shift + F4
- D. Alt + F4

Câu 13: Thiết bị xuất là các thiết bị nào?

- A. Màn hình, bàn phím, máy in
- B. Bàn phím, chuột, máy in
- C. Màn hình, máy in, loa
- D. Màn hình, Loa, chuột

Câu 14: Thiết bị trung tâm của máy vi tính là gì?

- A. Máy in
- B. Màn hình
- C. Bàn phím
- D. Bộ xử lý trung tâm, bộ nhớ

Câu 15: Tổ hợp phím cho phép chuyển từ một ứng dụng đang mở này sang ứng dụng đang mở khác

- A. Shift + Tab
- B. Alt + Tab
- C. Alt + Delete
- D. Ctrl + Delete

Câu 16: Đơn vị đo lường thông tin là:

- A. Volt
- B. Gam
- C. Byte
- D. Jun

Câu 17: Tổ hợp phím tắt cho các thao tác Copy, Cut, Paste lần lượt là:

- A. Ctrl + C, Ctrl + V, Ctrl + X
- B. Ctrl + A, Ctrl + C, Ctrl + P
- C. Ctrl + C, Ctrl + X, Ctrl + V
- D. Ctrl + A, Ctrl + X, Ctrl + V

Câu 18: Các câu sau đây, câu nào gõ ĐÚNG quy tắc gõ văn bản:

- A. Cô giáo nói học sinh: “ Chúc các em kiểm t r a tốt ! “
- B. Cô giáo nói họcsinh : “ Chúc các em kiểm tra tốt! “
- C. Cô giáo nói học sinh: “Chúc các em kiểm tra tốt!”
- D. Cô giáo nói học sinh : “Chúc các em kiểm tra tốt !”

Câu 19: Muốn chọn nhiều tệp tin liên tiếp cùng lúc ta thực hiện:

- A. Nhấp tệp tin đầu tiên, nhấn giữ Ctrl, nhấp tệp tin cuối cùng
- B. Nhấp tệp tin đầu tiên, nhấn giữ Shift, nhấp tệp tin cuối cùng
- C. Nhấp tệp tin đầu tiên, nhấn giữ Alt, nhấp tệp tin cuối cùng
- D. Nhấp tệp tin đầu tiên, nhấn giữ Ctrl + Shift, nhấp tệp tin cuối cùng

Câu 20: Đổi tên tập tin hay thư mục thực hiện:

- A. Click chuột phải tập tin, chọn Rename
- B. Click chuột phải tập tin, chọn Properties
- C. Click chuột trái tập tin, chọn Rename
- D. Click chuột trái tập tin, chọn Properties

Câu 21: Trong Word, để lưu văn bản ta dùng tổ hợp phím:

- A. Ctrl + S
- B. Ctrl + N
- C. Ctrl + O
- D. Ctrl + F

Câu 22: Để định dạng chữ “Việt Nam” thành “Việt Nam” ta sử dụng các nút lệnh nào sau đây?

- A. và
- B. và
- C. và
- D. và

Câu 23: Làm cách nào để xóa thẳng tập tin mà không đưa vào thùng rác?

- A. Nhấn tổ hợp phím Shift + Delete
- B. Nhấn tổ hợp phím Shift + Ctrl + Delete
- C. Nhấn phím Delete
- D. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + Delete

Câu 24: Phím tắt để hủy bỏ thao tác vừa thực hiện sai trong Word:

- A. Ctrl + A
- B. Ctrl + Q
- C. Ctrl + B
- D. Ctrl + Z

Câu 25: Phím tắt di chuyển con trỏ về đầu hoặc cuối văn bản

- A. Ctrl + PgUp/PgDn
- B. Home/End
- C. Ctrl + ↑/↓
- D. Ctrl + Home/End

Câu 26: Để đóng khung phần văn bản được chọn trong Word, ta dùng chức năng

- A. Text Effects
- B. Bullets
- C. Numbering
- D. Borders and Shading

Câu 27: Hệ điều hành là gì?

- A. Là phần cứng của máy tính
- B. Là một chương trình máy tính
- C. Là Thiết bị bên trong máy tính
- D. Là một thiết bị nhập xuất của máy tính

Câu 28: Hệ điều hành có mã nguồn mở là:

- A. Linux
- B. Mac IOS
- C. Window
- D. Tất cả đều sai

Câu 29: Thiết bị dùng để lưu trữ tạm thời trong lúc làm việc với máy tính là:

- A. Máy in
- B. Bộ nhớ ROM
- C. Bộ nhớ RAM
- D. Đĩa CD

Câu 30: Canh lề bằng tổ hợp phím Ctrl + J có ý nghĩa gì?

- A. Căn chỉnh đoạn văn bản đang chọn tại vị trí trung tâm.
- B. Căn chỉnh đều 2 bên lề cho văn bản.
- C. Căn lề trái cho văn bản.
- D. Tất cả đều sai

Câu 31: Để tìm và thay thế một nhóm từ trong văn bản Word, ta dùng:

- A. Select
- B. Find
- C. Change
- D. Replace

Câu 32: Muốn định dạng *chữ nghiêng*, in đậm ta sử dụng tổ hợp phím

- A. Ctrl + A, Ctrl + C
- B. Ctrl + A, Ctrl + B
- C. Ctrl + I, Ctrl + B
- D. Ctrl + I, Ctrl + U

Câu 33: Để gỡ bỏ chương trình ứng dụng đã cài đặt, ta vào Control Panel sử dụng chức năng:

- A. Display
- B. Add Hardware
- C. System
- D. Add and Remove Programs

Câu 34: Để tạo thư mục mới ta cần thực hiện các thao tác:

- A. File → Close
- B. File → Open
- C. New → Folder
- D. Ctrl + N

Câu 35: Khi thùng rác đầy cần chọn lệnh gì để làm sạch thùng rác

- A. Restore the selected items
- B. Empty Restore Bin
- C. Empty Recycle Bin
- D. Tất cả đều sai

Câu 36: Để chọn toàn bộ văn bản trên màn hình, ta có thể thực hiện:

- A. Ctrl + A
- B. Ctrl + Shift + Home
- C. Ctrl + PgUp
- D. Ctrl + PgDn

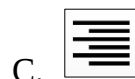
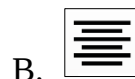
Câu 37: Tổ hợp phím in chỉ số dưới (VD: H₂):

- A. Ctrl + Shift + =
- B. Ctrl + =
- C. Ctrl + -
- D. Ctrl + Shift + -

Câu 38: Trong Word, để tạo một trang văn bản mới ta dùng tổ hợp phím:

- A. Ctrl + S
- B. Ctrl + F
- C. Ctrl + O
- D. Ctrl + N

Câu 39: Muốn căn thẳng lề trái văn bản ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?



Câu 40: Trong đơn vị đo lường thông tin, 1MB bằng

- A. 1024 TB
- B. 1024 KB
- C. 1024 GB
- D. 8 bit

Câu 41: Trong Word, để mở một file, ta dùng tổ hợp phím:

- A. Ctrl + O
- B. Ctrl + S
- C. Ctrl + N
- D. Ctrl + P

Câu 42: Để tạo đường gạch chân cho cụm từ ta dùng tổ hợp phím

- A. Ctrl + U
- B. Ctrl + B
- C. Ctrl + I
- D. Ctrl + A

Câu 43: Các loại USB, đĩa cứng, DVD là

- A. Thiết bị lưu trữ thông tin
- B. Thiết bị xuất thông tin
- C. Thiết bị nhập thông tin
- D. Thiết bị xử lý thông tin

Câu 44: Để đánh dấu chọn nhiều tập tin không liên tiếp nhau, ta thực hiện:

- A. Alt + nhấp chuột lên các tập tin muốn chọn
- B. Shift + nhấp chuột lên các tập tin muốn chọn
- C. Ctrl + nhấp chuột lên các tập tin muốn chọn
- D. Nhấp chọn lần lượt từng tập tin muốn chọn

Câu 45: Bảng mã nào sau đây phù hợp với font chữ VNI-Times

- A. Unicode
- B. TCVN3
- C. Vietware X
- D. VNI Windows

Câu 46: Tổ hợp phím tăng, giảm kích cỡ chữ

- A. Ctrl +] / [
- B. Shift + Ctrl +] / [
- C. Ctrl + > / <
- D. Alt + Ctrl +] / [

Câu 47: Tổ hợp phím in chỉ số trên (VD: 2³):

- A. Ctrl + Shift + =
- B. Ctrl + =
- C. Ctrl + -
- D. Ctrl + Shift + -

Câu 48: Điện thoại thông minh cảm ứng là thiết bị:

- A. Nhập
- B. Xuất
- C. Cả nhập và xuất
- D. Không phải nhập và xuất

Câu 49: Khi đặt dấu nháy trong văn bản, nhấn phím Delete trên bàn phím sẽ

- A. Xóa văn bản bên phải con trỏ
- B. Xóa văn bản bên trái con trỏ
- C. Xóa kí tự gần con trỏ nhất
- D. Xóa hết văn bản

Câu 50: Trong đơn vị đo lường thông tin, 1 MB bằng

A. 8 bits

B. 1000 KB

C. 1024 KB

D. 2048 KB